

Bản án số: 04/2020/HS-ST
Ngày 25 tháng 02 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA RÌ - TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Xuân Thắng
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Tháo và ông Phạm Ngọc Chiêm
- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Hoàn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2020/TLST-HS, ngày 15/01/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2020/QĐXXST-HS ngày 11/02/ 2020 đối với bị cáo:

Đào Văn H, tên gọi khác: Đào Xuân D, sinh ngày 21/01/1984, tại: xã P, huyện P, thành phố Hà Nội; nơi ĐKKHKT: Thôn P, xã P, huyện P, thành phố Hà Nội; chỗ ở hiện nay: Tổ nhân dân B, thị trấn Y, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn C và bà Kiều Thị P (đã chết); có vợ là Vũ Thị H và 01 con; tiền sự, tiền án: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/9/2019 đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 20/9/2019, Đào Văn H (tên gọi khác Đào Xuân D) đi xe ô tô khách từ N đến thành phố Thái Nguyên, để đi tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân, do H là người nghiện ma túy. Khi đến bến xe khách Thái Nguyên khoảng 13 giờ cùng ngày, H thuê xe ôm đến khu vực bến xe khách cũ Thái Nguyên, gặp một người nam thanh niên khoảng 30 tuổi đang sử dụng ma túy, nhưng H không quen biết, H nhờ người này tìm mua ma túy hộ, người này đồng ý và chở H bằng xe mô tô đến cách bến xe khách cũ Thái Nguyên khoảng 02km thì người này bảo H đợi, H đưa số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng) cho người này để mua ma túy. Khi nhận được tiền từ H, nam thanh niên này đến một ngôi nhà gần đó mua ma túy, người này đứng ở ngoài nhà và mua ma túy với một người ở trong

nhà, việc mua ma túy thông qua một lỗ nhỏ của tường nhà, H nhìn thấy người thanh niên mua ma túy, nhưng không nhìn thấy người bán ma túy là nam hay nữ. Sau khi mua được ma túy thì người nam thanh niên này đưa cho H một nửa viên màu hồng và hỏi H là có dùng thử loại này không. H trả lời có và bảo mua loại viên dạng màu hồng này với số tiền 1.000.000,đ (một triệu đồng), sau đó người nam thanh niên này đưa cho H 02 gói ni lon, bên trong mỗi gói có 20 gói nhỏ bằng giấy bạc, bên trong mỗi gói nhỏ giấy bạc này đều chứa chất ma túy và 01 gói ni lon có chứa nhiều viên màu hồng. Mua được ma túy, H cất ma túy vào trong túi quần rồi thuê xe ôm đến khu vực bến xe khách cũ thuê phòng nghỉ, H lấy 01 gói nhỏ ma túy loại Heroine được gói trong gói giấy bạc pha với một nửa viên màu hồng rồi sử dụng bằng cách trích vào cơ thể. Số chất màu hồng và số ma túy còn lại H gói lại. Nằm ngủ đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì H dậy, H cất số ma túy dạng viên màu hồng vào trong ví của H, còn 02 túi nhỏ đựng các gói nhỏ ma túy còn lại H dùng giấy vệ sinh cuộn lại và cất vào trong túi quần rồi thuê xe ôm đến bến xe khách Thái Nguyên, đón xe về N, đến tổ nhân dân B, thị trấn Y, H vừa xuống xe khách thì bị tổ công tác Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N kiểm tra phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 20 giờ 30 phút ngày 20/9/2019, thu giữ của Đào Văn H gồm: Trên tay của H 02 túi ni lon trong suốt, bên trong hai túi ni lon này có chứa các gói nhỏ được gói bằng giấy bạc. Túi ni lon thứ nhất có chứa 20 gói nhỏ, trong 20 gói nhỏ này đều chứa chất màu trắng dạng cục, bột, tổ công tác đã tiến hành trích một lượng nhỏ chất cục, bột màu trắng này với thuốc thử Heroine do Bộ Công an cung cấp, kết quả phản ứng màu tím trùng với màu nhận biết Heroine. Trong túi ni lon thứ hai có chứa 20 gói nhỏ, trong 20 gói nhỏ này có 19 gói nhỏ bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục, bột, 01 gói nhỏ chứa chất màu trắng dạng cục, bột và chất màu hồng dạng cục, tổ công tác tiến hành trích một lượng nhỏ trong 19 gói chứa chất bột, cục màu trắng thử với thuốc thử Heroine, kết quả chuyển màu tím, trùng với màu nhận biết hê rô in, tổ công tác tiến hành niêm phong 39 gói nhỏ thu giữ của Đào Văn H trong phong bì được dán kín ký hiệu A1 và cho 01 gói nhỏ chứa chất màu trắng cục, bột và chất màu hồng dạng cục cho vào 01 phong bì dán kín được niêm phong trong phong bì ký hiệu A2. Tạm giữ của Đào Văn H 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia loại bàn phím bấm niêm phong trong phong bì ký hiệu A3. Tạm giữ trong ví của H 01 túi ni lon trong suốt, bên trong túi ni lon này có chứa chất màu hồng dạng viên nén cục, tổ công tác niêm phong trong một phong bì ký hiệu A4. Ngoài ra tổ công tác còn tạm giữ một số đồ vật, tài liệu của H như: 01 ví giả da màu nâu, 01 chứng minh nhân dân tên Đào Văn H, 01 thẻ tên Đào Văn H, 01 mảnh giấy màu trắng (loại giấy vệ sinh đã năng).

Tại Trụ sở Công an huyện N, có mặt Đào Văn H, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N cân xác định khối lượng ma túy thu giữ của H, kết quả: Tổng 39 gói nhỏ thu giữ bên trong có chất màu trắng dạng cục bột, đựng vào phong bì ký hiệu A1 có tổng khối lượng 4,395 g (bốn phẩy ba chín mươi năm gam). Cân riêng

chất màu trắng dạng cục, bột trong phong bì ký hiệu A2 có tổng khối lượng 0,031g (không phẩy không ba một gam). Cân riêng chất màu hồng dạng cục trong gói nhỏ được niêm phong trong phong bì ký hiệu A2 có khối lượng 0,022g (không phẩy không hai hai gam); cân riêng chất màu hồng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu A4 có khối lượng 1,475g (một phẩy bốn bảy năm gam). Sau khi cân xác định khối lượng, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã tiến hành niêm phong 4,395g chất màu trắng dạng cục, bột trong phong bì ký hiệu B1, 0,031g chất màu trắng dạng cục, bột niêm phong vào trong phong bì ký hiệu B2, 0,022g chất dạng cục màu hồng niêm phong trong phong bì ký hiệu B3, 1,475g chất dạng cục màu hồng niêm phong trong phong bì ký hiệu B4 để gửi giám định.

Ngày 23/9/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 37 gửi Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn để giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 137/KTHS-MT ngày 26/9/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu B1 gửi giám định là ma túy loại Heroine, có khối lượng 4,395g (bốn phẩy ba chín năm gam), sau giám định còn 4,248g (bốn phẩy hai bốn tám gam); Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu B2 gửi giám định là ma túy loại Heroine, có khối lượng 0,031g (không phẩy không ba một gam), sau giám định còn lại 0,015g (không phẩy không một năm gam); Mẫu chất màu hồng dạng cục trong phong bì ký hiệu B3 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,022g (không phẩy không hai hai gam), sau giám định còn lại 0,010g (không phẩy không một không gam); Mẫu chất màu hồng dạng cục trong phong bì ký hiệu B4 gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng là 1,475g (một phẩy bốn bảy năm gam), sau giám định còn lại 1,450g (một phẩy bốn năm không gam). Sau khi giám định các mẫu chất gửi giám định cùng phong bì bao gói cũ được niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T137 hoàn trả lại cho Cơ quan trưng cầu.

Quá trình điều tra Đào Văn H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Mục đích H mua ma túy về để sử dụng cho bản thân, do H là người nghiện ma túy.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu C1, một mặt phong bì ghi "Tang vật còn lại vụ Đào Văn H - Tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 20/9/2019", bên trong phong bì có 04 phong bì ký hiệu A1, A2, A3, A4, 03 túi ni lon, 40 mảnh giấy bạc;

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu T137, một mặt phong bì có ghi "Vụ Đào Văn H (1984) - Tàng trữ trái phép chất ma túy", bên trong phong bì có 04 phong bì ký hiệu B1, B2, B3, B4; giấy gói ma túy gửi giám định và mẫu vật ma túy còn lại sau giám định;

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, loại có phím bấm, số serial: 353687076090189.

- 01 ví giả da màu nâu;

- 01 chứng minh nhân dân số: 112414701, họ tên Đào Văn H;
- 01 thẻ tên Đào Văn H, số 2070600002.
- 01 mảnh giấy màu trắng (loại giấy vệ sinh đã năng) kích thước dài 90cm, rộng 09cm.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKS-NR ngày 15/01/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn, truy tố Đào Văn H, tên gọi khác: Đào Xuân D về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Đào Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng. Đề nghị HĐXX tuyên bố: Đào Văn H phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Đào Văn H từ 05 đến 07 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/9/2019. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu C1; 01 phong bì niêm phong ký hiệu T137; 01 mảnh giấy màu trắng (loại giấy vệ sinh đã năng) kích thước dài 90cm, rộng 09cm; 01 ví giả da màu nâu; 01 thẻ tên Đào Văn H, số 2070600002; trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia và 01 chứng minh nhân dân họ tên Đào Văn H.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra, các tài liệu khác được thu thập trong quá trình điều tra, có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận: Hồi 20 giờ 30 phút ngày 20/9/2019 tại tổ nhân dân B, thị trấn Y, huyện N, tỉnh Bắc Kạn, Đào Văn H (tên gọi khác là Đào Xuân D) đang tàng trữ trên người 40 gói nhỏ ma túy loại Heroine có khối lượng 4,426g (bốn phẩy bốn hai sáu gam) và 1,497g (một phẩy bốn chín bảy gam) ma túy loại Methamphetamine thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Na N

phát hiện bắt quả tang. Nguồn gốc toàn bộ số ma túy trên do H nhờ một người nam thanh niên mua tại Thái Nguyên với một người không rõ giới tính với tổng số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng). Cả hai người này, H đều không quen biết, mục đích H tàng trữ trái phép chất ma túy là để sử dụng cho bản thân.

Hành vi tàng trữ ma túy nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương và phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Đào Văn H, tên gọi khác Đào Xuân D phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

a).....

n) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm e đến điểm m khoản này”.

[3]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Nhân thân: Bị cáo không có tiền án; tiền sự. Ngày 04/12/2013, Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn đã xử phạt bị cáo 02 năm tù về Tội mua bán trái phép chất ma túy. Đào Văn H đã chấp hành xong hình phạt tù và hình phạt bổ sung.

- Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; có các tình tiết giảm nhẹ sau: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật. Mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt tù. HĐXX xét thấy, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo nằm trong khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố và phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5]. Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự của bị cáo, căn cứ vào các quy định của pháp luật, HĐXX xét thấy: Bị cáo có đầy đủ sự hiểu biết, nhận thức về pháp luật, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do nghiện ma túy nên bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, gây nguy hiểm cho bản thân và ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, lao động tự do, không có việc làm ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Đối với hai người đã bán ma túy loại Heroine và Methamphetamine cho bị cáo vào ngày 20/9/2019 ở tỉnh Thái Nguyên, do H không quen biết và cũng không biết họ tên, địa chỉ những người này, nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để mở rộng điều tra làm rõ.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật của vụ án; 01 ví giả da màu nâu; 01 thẻ tên Đào Văn H, số 2070600002; trả lại cho bị cáo: 01 chứng minh nhân dân số: 112414701, họ tên Đào Văn H; tạm giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Đào Văn H (tên gọi khác Đào Xuân D) phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt:

- Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Đào Văn H (tên gọi khác Đào Xuân D) 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/9/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi năm) ngày để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu C1, một mặt phong bì ghi "Tang vật còn lại vụ Đào Văn H - Tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 20/9/2019", bên trong phong bì có 04 phong bì ký hiệu A1, A2, A3, A4, 03 túi ni lon, 40 mảnh giấy bạc; 01 phong bì niêm phong ký hiệu T137, một mặt phong bì có ghi "Vụ Đào văn H (1984) - Tàng trữ trái phép chất ma túy", bên trong phong bì có 04 phong bì ký hiệu B1, B2, B3, B4; giấy gói ma túy gửi giám định và mẫu vật ma túy còn lại sau giám định; 01 mảnh giấy màu trắng (loại giấy vệ sinh đã năng) kích thước dài 90cm, rộng 09cm; 01 ví giả da màu nâu; 01 thẻ tên Đào Văn H, số 2070600002.

- Trả lại cho bị cáo: 01 chứng minh nhân dân số: 112414701, họ tên Đào Văn H;

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, loại có phím bấm, số serial: 353687076090189.

(Số lượng, hiện trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/01/2020 giữa Công an huyện với Chi cục thi hành án dân sự huyện N).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Đào Văn H, (tên gọi khác Đào Xuân D) phải chịu 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm;

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện(01b);
- VKSND tỉnh (01b);
- TA tỉnh(01b);
- CA huyện(02b);
- Bị cáo(01b);
- THA dân sự(01b);
- THA hình sự(01b);
- Hồ sơ CA huyện(01b);
- Sở Tư pháp tỉnh (01b);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Xuân Thắng